

CHƯƠNG MƯỜI MỘT

CHƠN-LÝ SANH DIỆT  
CỦA TIÊU-THỪA VÀ ĐẠI-THỪA

324. Văn : Thế nào là pháp sanh diệt của Tiêu-thừa ?

Đáp : Văn vật trong thế gian-do nhơn-duyên hội-hiệp mà thấy có sanh, đến khi nhơn-duyên chia lìa thì thấy có diệt. Cái cảnh trạng lúc có lúc không, khi còn khi mất, làm thành một ấn-tượng<sup>(1)</sup> do tâm của chúng ta chấp trước nơi vạn-hữu, nên trong lòng lúc nào cũng hết sanh tới diệt, hết diệt tới sanh, không giây phút nào ngừng-ngĩnh. Tâm sanh diệt là tâm mê-muội (vô-minh) của phàm-phu, còn tâm không sanh-diệt là tâm sáng-suốt của các bậc thánh. Theo sách Phật thì Tiêu-thừa diệt bỏ cái duyên-sanh<sup>(2)</sup> của phàm-phu mà chứng cội Niết-bàn tịch-diệt chỗ chẳng phải Niết-bàn bất sanh bất diệt của Đại-thừa. Vì lẽ ấy, sự sáng-suốt của Tiêu-thừa sánh với Đại-thừa không khác nào trăng gương ngắm sớ với trăng rằm.

Phàm-phu thì chấp sanh, Nhi-thừa thì chấp-diệt. Thế nào gọi là chấp sanh ? Nghĩa là đối với vạn hữu trong vũ-trụ, phàm-phu nhận là thật có, nên đem lòng mong cầu ao-tước, tìm mưu này kế kia để tập quyền sở-hữu những vật mình sẽ có, mặc dầu phải tạo ra các ác-nghiệp chẳng hạn. Trong khi còn ở nhân địa phàm-phu, đem lòng nhận sự vật có sanh như vậy, cho nên khi tu-hành, quyết-chỉ diệt cái tâm sanh ấy để chứng quả hoàn diệt<sup>(3)</sup> của Niết-bàn (Tiêu-thừa). Vì lẽ đó, trong sách Phật mới cho Tiêu-thừa là bỏ «sanh» mà tìm «diệt», dùng cái công-phu đem diệt mà dứt sanh, để làm chỗ cứu cánh trong sự tu chứng của mình. Nếu dùng lý luận của Đại-thừa mà xét tương-hợp tu chứng của Tiêu-thừa, thì thấy rằng cái sanh tương đối với cái diệt, nếu bỏ cái «duyên-sanh» mà tìm cái «tịch-diệt», thì chưa hoàn-toàn bỏ hẳn. Bởi vì sanh với diệt là hai pháp đối đãi với nhau mà thành, nương nhau mà có, không thể chia lìa nhau mà có mỗi cái riêng biệt. Bởi vậy cho nên, hệ không thì cả hai đều không, còn có thì cả hai đều có. Vì lẽ ấy, nếu còn bỏ pháp kia, còn dùng pháp nọ, thì đâu phải là hoàn-toàn bỏ hẳn, nghĩa là chưa phải hoàn-toàn giải-thoát, tức là giải-thoát một cách tương đối vậy. Đối với chơn-lý này, các vị Tiên đức có nói :

Có, thì có cả thảy vậy vầy,  
Không, thì không chẳng mảy mảy nào.

(1) Ấn tượng : là hình bóng sự vật in vào lòng, tức là lực trần duyên ảnh tâm cái tướng của tự tâm.

(2) duyên sanh : Do nhơn duyên hội hiệp mà thảy có.

(3) hoàn diệt : trở lại cảnh giới tịch-diệt của nguyên thì?

Đưa vào luật tương đối trên đây mà luận lý ra, thì thấy rằng tuy Tiêu-thừa đã dứt sanh, nhưng cũng chưa phải là thật dứt, bởi vì còn chấp diệt, tức là còn chấp sanh. Vì lẽ ấy, đối với chơn đế, Tiêu-thừa còn thuộc về phàm-phu, mặc dầu đã chứng quả thành.

325. V. Còn chơn-lý huyện sanh huyện diệt của Sai-biệt-tri Bồ-tát thế nào ?

Đ. Pháp lý của Sai-biệt-tri Bồ-tát nói rằng : các pháp không thật có sanh, không thật có diệt, nghĩa là các pháp vốn là huyện sanh huyện diệt. Cái chơn-lý huyện sanh huyện diệt có phần cao hơn Tiêu-thừa. Pháp lý này nói rằng : Nếu các pháp thật có diệt, thì làm sao mà tái sanh ? Làm sao mà các pháp nói nhau tồn tại mãi mãi từ thế-hệ này đến thế-hệ khác ? Quả thật, nếu các pháp thật có diệt, thì thế-gian này không còn cái gì nữa, nó sẽ trống rỗng như không trung. Trái lại, các pháp cũng không thật có sanh. Bởi vì nếu các pháp thật có sanh, thì ít nữa chúng nó được trường-tồn vĩnh-viễn mãi mãi, đang vậy nó vẫn tiếp-tục tiêu trầm tan ra luôn luôn, thì sao gọi là thật có sanh. Nói tóm tắt cho dễ hiểu : nếu thật có thì không bao giờ tiêu tan, thật không thì chẳng bao giờ có trở lại. Vì lẽ ấy, sanh là huyện sanh, mà diệt là huyện diệt vậy.

Bọt nước này tan, bọt nước kia hiện, bọt tan mà không phải, thật tan, vì nó còn hiện cái khác. Bọt hiện mà không phải thật hiện, vì nó sẽ tan-rã trong chớp lát. Sự tan và sự hiện của bọt nước là không thật, là lưỡng đối, như ảnh trong gương, như bóng tay hình, lúc có lúc không, khi còn khi mất, đều là do tác dụng của bao nhiêu nhơn-duyên, hoặc hội-hiệp, hoặc chia lìa. Hệ nhơn-duyên hội-hiệp thì thấy có huyện sanh, còn nhơn-duyên chia lìa thì thấy có huyện diệt. Cái sanh và cái diệt còn như huyện như hoá thì nhơn-duyên lại há không huyện hoá ư ? Cho đến như huyện tu-hành, như huyện trị bình, như huyện thành Phật, đó là pháp huyện-sanh huyện-diệt của Sai-biệt-tri Bồ-tát.

326. V. Thế nào gọi là chơn-lý bất sanh bất diệt của Đại-thừa ?

Đ. Tiêu-thừa nhìn-nhận các pháp thật có sanh, thật có diệt, nên gắng công tu-hành đến cảnh giới tịch-diệt. Sai-biệt-tri Bồ-tát thì cho rằng vạn hữu là huyện-sanh-huyện-diệt. Sở dĩ hai bậc trên đây nói như thế, là chỉ thấy cái giả-tướng của vạn hữu mà thôi, còn cái thật-tướng của vạn-hữu thì không thấy nổi.

Trái lại, pháp-lý của Đại-thừa phân-tách cho chúng ta biết rằng : hai bậc trên đây chỉ thấy cái hiện-tướng vô-thường biến-đổi của các pháp, nên không thấy được cái bản-thể bất-biến và thường-tụ, tức là không thấy được cái thể bất sanh bất diệt, đó là chơn-lý bất sanh bất diệt của Đại-thừa. Cái chỗ chấp mắc của hai bậc trên đây, chỉ thấy được hiện-tướng mà không thấy được bản-thể. Nhưng phải biết rằng, ngoài tướng không có tánh, ngoài bản-thể không có hiện-tướng. Bởi vậy cho nên, đối với các pháp, Đại-thừa cho rằng các pháp vốn vắng-lặng bất sanh